

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-ST
Ngày 30 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Hay.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Cao Nho Trí

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Nữ Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Tú – Kiểm sát viên.

Vào các ngày 26 và 30 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ **Lê Công L1**; sinh ngày: 05/8/1998 tại CR, Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn B, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị L3; vợ con: Chưa.

Tiền án: Ngày 20/3/2018 bị Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/8/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CR khởi tố bị can về tội "Cố ý gây thương tích"

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

2/ **Nguyễn Trương Hữu L2**; sinh ngày: 03/6/2003 tại CR, Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn B1, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trương Thị L4; vợ: chưa; con: Lê Yến N, sinh năm: 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/4/2020 bị Công an thành phố CR xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác. Đã chấp hành ngày 29/10/2020.

- Đang bị điều tra, xử lý về hành vi “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng” trong các vụ án khác.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trương Hữu L2: Bà Đàm Thị Thu L5 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

1/ Ông Võ Hoàng T, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Thôn T, xã Diên T, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Ông Trần Trung H2, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

4/ Ông Phan Trọng H3, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Xóm 3, xã L, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt tại phiên tòa.

** Nguyên đơn dân sự:* Công ty TNHH du lịch sinh thái B: Đại diện hợp pháp của Công ty ông Huỳnh Ngọc Tuấn Đ, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn Ninh D, xã Vạn K, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày: 14/11/2006; Nơi cư trú: Thôn B1, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của Nguyễn Ngọc Q: Ông Nguyễn Ngọc V, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Thôn B1, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa – là cha đẻ của Nguyễn Ngọc Q.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Thôn B1, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Ông Cao Văn B, sinh năm: 1956; Nơi cư trú: 3/14 N, phường 3, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

Vắng mặt tại phiên tòa.

4/Trần Công H6, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: 597 Đ, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Vắng mặt tại phiên tòa.

5/ Bà Lê Thị Mỹ H7, sinh năm: 1957; Nơi cư trú: 43/4B L, phường L, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

6/ Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn B2, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

7/ Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1/ Ông Trần Ngọc T4, sinh năm: 1997

Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Bà Trương Thị L6, sinh năm: 1977

Vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Bà Đặng Thị Thu H8, sinh năm: 1983

Vắng mặt tại phiên tòa.

4/ Ông Nguyễn Thanh Anh K, sinh năm: 2000.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 30/10/2020, Lê Công L1, Nguyễn Trương Hữu L2, Nguyễn Ngọc Q (sinh ngày 14/11/2006) đến khu nghỉ dưỡng A thuộc thôn B1, xã C, thành phố CR chơi. Tại đây, L1, L2, Q đi vào phòng ngủ sử dụng ma túy. Sau đó, có Trần Trung H2 là bảo vệ đến. Lúc này, L1 nói với H2 cho L1 xe mô tô hiệu Nouvo đang để tại đây. H2 nói: “xe của công ty không phải xe của tao mà lấy được thì lấy đi”. Sau đó, L2 đứng nhìn L1, Q đẩy xe mô tô hiệu Nouvo biển kiểm soát 52F7-2416 đi được một đoạn thì bỏ lại vì xe bị hư không khởi động máy đi được.

Đến khoảng 09 giờ ngày 31/10/2020, L1 điều khiển xe mô tô Exciter chở Q tiếp tục đến khu nghỉ dưỡng Anami. Tại đây, L1 vào phòng làm việc lấy 01 laptop hiệu Dell có cắm dây sạc, 01 cục sạc pin dự phòng hiệu SamSung, 01 cây dù có in chữ Anami. L1 nói Q lấy xe mô tô hiệu Nouvo biển kiểm soát 59V2 – 713.42. Sau đó, L1 điều khiển xe Exciter chở tài sản trộm cắp được về nhà cất giấu. Q điều khiển xe 59V2 – 713.42 đi chơi điện tử.

Khoảng 14 giờ ngày 31/10/2020, tại tiệm Internet Lon Ton, Q rủ L1, L2, Trần Khánh Nguyên đến khu nghỉ dưỡng Anami để sử dụng ma túy. Tất cả đến khu nghỉ dưỡng sử dụng ma túy. Đến khoảng 15 giờ 20 cùng ngày, L1 dùng chân đạp cửa phòng làm việc vào lấy 01 loa điện, 01 túi đựng laptop, 01 điện thoại di động hiệu Blackberry, 01 con dao, 03 cây dù có in chữ Anami. Lúc này Nguyên thấy vậy nên ra ngoài điều khiển xe 59V2 – 713.42 bỏ đi. L2 đi vào phòng làm việc thấy L1 đang lục đồ nên L2 lấy 01 chiếc bật lửa Zippo. L1 lấy tất cả tài sản trộm được đi ra ngoài thì gặp Trần Ngọc Tuấn. Tuấn nói: “đồ đâu mà nhiều vậy”, L1 nói: “đồ tôi xin”. L1 nhờ Tuấn chở về nhà. Sau đó, L1 điều khiển xe Exciter chở L2 về.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/10/2020, L2 đến khu nghỉ dưỡng Anami đón Q. Lúc này, L2 rủ Q trộm cắp cây dù đi bán. Q đồng ý. L2, Q vào phòng làm việc lấy 03 cây dù có in chữ Anami. Sau đó, L2, Q bán 01 cây dù cho Nguyễn Ngọc T được 45.000 đồng và cho Nguyễn Thanh Anh K và Trương Thị L6 mỗi người 01 cây dù..

Khoảng 05 giờ ngày 01/11/2020, L2, Q đi ngang khu vực bờ biển thuộc thôn Bình An, xã C thấy xe mô tô hiệu Magic biển kiểm soát 79F2-0519 để trên mái hiên nhà tại khu vực bờ biển không có người trông coi. L2 rủ Q trộm cắp xe mô tô. Q đồng ý. L2, Q lấy xe mô tô 79F2-0519 đến khu nghỉ dưỡng Anami. Tại đây, L2, Q tiếp tục lấy 05 cây dù. Sau đó, nhờ bà Đặng Thị Thu Hu bán.

Đến khoảng 09 giờ ngày 01/11/2020, L1 rủ Q đến khu nghỉ dưỡng Anami lấy xe mô tô 52F7-2416. Q đồng ý. L1, Q mượn 01 rơ mooc của anh Nguyễn Ngọc Bình. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô 79F2 – 0519 chở Q kéo theo rơ mooc đến khu nghỉ dưỡng Anami. Tại đây, L1, Q lấy xe mô tô 52F7-2416 để trên rơ mooc rồi đi về thì bị phát hiện.

Bản kết luận định giá tài sản số: 113/HĐĐG ngày 10/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự TP CR kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Blackberry 8110 là 640.000 đồng.
- 01 loa điện hiệu Fenon D – 581AC là 325.000 đồng.
- 01 bật lửa Zippo 2395 là 280.000 đồng.
- 01 dao mèo là 280.000 đồng.
- 04 chiếc dù cầm tay là 316.800 đồng.
- 01 chiếc laptop hiệu Dell Vostro 2420 cùng với 01 dây sạc là 5.574.000 đồng.
- 01 Túi đựng laptop 120.000 đồng.

- 01 sạc dự phòng hiệu Samsung là 289.800 đồng.
- 01 xe máy hiệu SYM Magic, biển kiểm soát: 79F2 – 0519 là 4.060.000 đồng.
- 01 Rờ - mooc là 480.000 đồng.
- 01 xe máy hiệu Yamaha Nouvo biển kiểm soát: 52F7 – 2416 là 1.200.000 đồng.
- 01 xe máy hiệu yamaha Nouvo màu xám, biển kiểm soát 59V2–713.42 là 1.500.000 đồng

Tổng trị giá là: 15.065.600 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số: 23/HĐĐG ngày 03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố CR kết luận: 08 cây dù (ô) cầm tay, trị giá 633.600 đồng.

Cáo trạng số 41/CT-VKSCR-HS ngày 06 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Lê Công L1 và bị cáo Nguyễn Trương Hữu L2 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Công L1 và bị cáo Nguyễn Trương Hữu L2 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 điều 52, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Công L1 từ 15 – 18 tháng tù.

- Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm s Khoản 1 Điều 51, , Điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trương Hữu L2 từ 06 đến 09 tháng tù

* *Về vật chứng và các vấn đề khác*: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trương Hữu L2 tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 để xử phạt bị cáo L2 dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Các bị cáo Lê Công L1 và Nguyễn Trương Hữu L2 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì về đề nghị của Đại diện viện kiểm sát; lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố CR, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Do nhầm lẫn nên trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử đã xác định Công ty TNHH du lịch sinh thái Bình Ba tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền L2, nghĩa vụ liên quan; ông Nguyễn Ngọc T tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng. Nay xác định lại tư cách tham gia tố tụng của Công ty TNHH du lịch sinh thái Bình Ba là nguyên đơn dân sự và ông Nguyễn Ngọc T là người có quyền L2, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Tại phiên tòa vắng mặt tất cả các bị hại, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự, một số người có quyền L2, nghĩa vụ liên quan và tất cả những người làm chứng, tuy nhiên những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt những người làm chứng nói trên.

Các bị cáo Lê Công L1; Nguyễn Trương Hữu L2 và người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trương Hữu L2 có đơn đề nghị tuyên án vắng mặt.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo Lê Công L1 và Nguyễn Trương Hữu L2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Có đủ căn cứ kết luận:

Từ ngày 31/10/2020 đến ngày 01/11/2020, trên địa phận xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa:

Lê Công L1 có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Blackberry, 01 loa điện, 01 dao mèo của ông Võ Hoàng Thái; 01 laptop hiệu Dell có cắm dây sạc, 01 túi đựng laptop, 01 sạc pin dự phòng hiệu Samsung của ông Phan Trọng Hải; 01 xe mô tô hiệu Nouvo biển kiểm soát 59V2 – 713.42 của Công ty TNHH du lịch sinh thái Bình Ba đã giao cho ông Trần Trung H2 quản lý, sử dụng; 04 cây dù của Công ty TNHH du lịch sinh thái Bình Ba. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo L1 chiếm đoạt được là 9.045.600 (chín triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn sáu trăm) đồng.

Nguyễn Trương Hữu L2 có hành vi trộm cắp tài 08 cây dù của Công ty TNHH du lịch sinh thái Bình Ba; 01 bật lửa Zipp0 2395 của ông Võ Hoàng Thái; 01 xe máy hiệu SYM Magic biển kiểm soát 79F2 – 0519 của ông Nguyễn Văn Trung. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo L2 chiếm đoạt là 4.973.600 (bốn triệu chín trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm) đồng

Hành vi của các bị cáo Lê Công L1 và Nguyễn Trương Hữu L2 đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, phần tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã L2 dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự ở địa phương.

Bị cáo Lê Công L1 là người có nhân thân xấu, mặc dù có tiền án và khi đang bị điều tra, xử lý về hành vi “Cố ý gây thương tích” trong vụ án khác nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà còn tiếp tục thực hiện liên tiếp nhiều vụ trộm tại khu nghỉ dưỡng Anami. Đối với bị cáo áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. .

Bị cáo Nguyễn Trương Hữu L2 là người có nhân thân xấu, mặc dù đã bị xử phạt hành chính và đang bị điều tra, xử lý về hành vi vi phạm pháp luật hình sự khác nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội.

Tuy nhiên, tại phiên tòa, các bị cáo Lê Công L1 và Nguyễn Trương Hữu L2 đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho mỗi bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Xét thấy cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, trở thành công dân có ích cho xã hội; đồng thời giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật, tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Trương Hữu L2, tại thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nằm trong khoảng từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Do đó, áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và nguyên đơn dân sự đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền L2, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Trương Hữu L2 trả lại 45.000 đồng tiền mua dù nên không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: Vật chứng thu giữ được đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét xử lý.

[6] Về án phí: Vì các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về kiến nghị:

Hội đồng xét xử đã 02 lần trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR để điều tra bổ sung về những nội dung sau:

- Truy tố Lê Công L1, Nguyễn Trương Hữu L2 và những người có liên quan về hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Novol mang biển kiểm soát 52F – 2416 vào ngày 30/10/2020 tại khu nghỉ dưỡng Anami. Nếu có đồng phạm đề nghị làm rõ, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Truy tố Nguyễn Trương Hữu L2 về hành vi đồng phạm cùng Lê Công L1 "Trộm cắp tài sản" tại khu nghỉ dưỡng Anami vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/10/2020.

Tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Theo giới hạn của việc xét xử, Tòa án chỉ xét xử những bị cáo và những hành vi phạm tội theo tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tuy nhiên, để đảm bảo chính sách hình sự, tránh bỏ lọt tội phạm; Hội đồng xét xử kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa xem xét, xử lý hành vi nói trên của các đối tượng có liên quan.

[8] Về các vấn đề khác

- Đối với Nguyễn Ngọc Q đã có hành vi cùng Lê Công L1 và Nguyễn Trương Hữu L2 trộm cắp tài sản, tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Q chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự;

- Đối với Trần Khánh Nguyên, mặc dù thấy L1 trộm cắp tài sản nhưng không tố giác. Tuy nhiên, hành vi này không cấu thành tội “Không tố giác tội phạm” nên không xem xét xử lý;

- Đối với Trần Ngọc Tuấn đã có hành vi chở L1 và tài sản trộm cắp về nhà cất giấu nhưng Tuấn không biết tài sản L1 mang theo là tài sản trộm cắp nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

- Đối với Nguyễn Thanh Anh Khoa, Đặng Thị Thu Huệ, Nguyễn Ngọc T không biết đủ của L2 và Q là tài sản trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Công L1 **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 91; Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trương Hữu L2 **09 (chín) tháng tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 08/3/2021 đến ngày 29/9/2021. Thời gian

chấp hành hình phạt tù còn lại là **02 (hai) tháng 04 (bốn) ngày** tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về kiến nghị:

Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà xem xét, xử lý:

- Lê Công L1, Nguyễn Trương Hữu L2 và những người có liên quan về hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Novol mang biển kiểm soát 52F – 2416 vào ngày 30/10/2020 tại khu nghỉ dưỡng Anami;

- Nguyễn Trương Hữu L2 về hành vi đồng phạm cùng Lê Công L1 "Trộm cắp tài sản" tại khu nghỉ dưỡng Anami vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/10/2020

3. Về án phí:

- Bị cáo Lê Công L1 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Trương Hữu L2 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền L2, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố CR;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP. CR;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - TP. CR;
- Chi cục THA dân sự TP. CR;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Hay

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

